**TUẦN 27 - ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 1**

**1.1. Đọc bài văn sau và trả lời câu hỏi phía dưới:**

**Đêm trung thu**

“Đêm trung thu, Cá Chép lượn lên mặt hồ như đức vua đi xem cảnh trời mây. Chép bỗng giật mình vì thấy trăng dường như lại đẹp hơn năm trước. Gió thổi nhẹ. Nước lăn tăn ánh bạc. Mặt trăng tròn vành vạnh, sáng long lanh. Cá Chép bèn quẫy đuôi nhảy vọt khỏi mặt nước để nhìn rõ trăng hơn và cũng để khoe sức khỏe và vẻ đẹp của mình.”

***1. Chép bỗng giật mình vì sao?***

A. Vì có con cá khác bơi phía sau.

B. Vì thấy trăng dường như đẹp hơn năm trước.

C. Vì trăng xuất hiện đột ngột.

***2. Gạch dưới từ chỉ đặc điểm trong câu:***

Mặt trăng tròn vành vạnh, sáng long lanh.

***3. Sắp xếp tên các bạn sau theo thứ tự bảng chữ cái: Chép, Rô , Trắm, Lươn, Ốc.***



***4. Đặt 1 câu nói về một loài cá mà em biết.***



**1.2. Đọc bài văn sau và trả lời câu hỏi phía dưới:**

**Cò và Vạc**

Cò và Vạc là hai anh em, nhưng tính nết rất khác nhau. Cò ngoan ngoãn, chăm chỉ học tập, được thầy yêu bạn mến. Còn Vạc thì lười biếng, không chịu học hành, suốt ngày chỉ rụt đầu trong cánh mà ngủ. Cò khuyên bảo em nhiều lần nhưng Vạc chẳng nghe. Nhờ siêng năng nên Cò học giỏi nhất lớp. Còn Vạc thì chịu dốt. Sợ chúng bạn chê cười, đêm đến, Vạc mới dám bay đi kiếm ăn.

Ngày nay, lật cánh Cò lên, vẫn thấy một dúm lông màu vàng nhạt. Người ta bảo đấy là quyển sách của Cò. Cò chăm học nên lúc nào cũng mang sách bên mình. Sau những buổi mò tôm bắt ốc, Cò lại đậu trên ngọn tre giở sách ra đọc.

*Truyện cổ Việt Nam*

***1. Câu chuyện trên gồm có mấy nhân vật ?***

a. Một nhân vật: Cò

b. Hai nhân vật: Cò và Vạc

c. Ba nhân vật: Cò, Vạc, tôm, ốc

***2. Cò là một học sinh như thế nào ?***

a. Lười biếng.

b. Chăm làm.

c. Ngoan ngoãn, chăm chỉ.

***3. Vạc có điểm gì khác Cò ?***

a. Lười biếng, không chịu học hành, chỉ thích ngủ.

b. Học kém nhất lớp.

c. Hay đi chơi.

***4. Vì sao Vạc không dám bay đi kiếm ăn vào ban ngày?***

a. Sợ trời mưa.

b. Sợ bạn chê cười.

c. Cả 2 ý trên .

***5. Tìm từ trái nghĩa với mỗi từ sau:***

- lười biếng - …… - dốt - …….. - ngủ- …….. - đêm- …….

***6. Em rút ra được bài học gì từ câu chuyện trên:***



***7. Hãy tìm từ chỉ hoạt động trong câu văn sau:***

*Cò khuyên bảo em nhiều lần, nhưng Vạc chẳng nghe.*



**1.3 Đọc bài văn sau và trả lời câu hỏi phía dưới:**

**Chú trống choai**

- Kéc ! Kè ! Ke ! e…e !

Các bạn có nghe thấy tiếng gì đó không? Chính là tiếng hát của Trống Choai đấy. Chú ta đang ngất ngưởng trên đống củi ở góc sân kia kìa. Bây giờ, đuôi chú đã có dáng cong cong chứ không thẳng đuồn đuột như hồi còn nhỏ nữa. Bộ cánh cũng có duyên lắm rồi. Đôi cánh chưa được cứng cáp, nhưng cũng đủ sức giúp chú phóc một cái nhảy tótlên đống củi gọn gàng hơn trước nhiều. Mỗi lần chú ta nhảy phóc lên đứng ở cành chanh, dù mới chỉ ở cành thấp thôi, lũ gà Chiếp em út lại kháo nhỏ với nhau : “Tuyệt ! Tuyệt ! Tuyệt !”, tỏ vẻ thán phục lắm.

*Theo Hải Hồ*

***1. Trong bài văn trên, tác giả nói đến con vật nào?***

A. Gà Chiếp

B. Trống Choai, gà Chiếp

C. Trống Choai

***2. Cái đuôi của chú Trống Choai bây giờ có hình dáng như thế nào?***



***3.  Chú gà Trống Choai đứng ở đâu để cất tiếng gáy?***

A. Trống Choai đứng ở góc sân.

B. Trống Choai đứng ngất ngưởng trên đống củi ở góc sân.

C. Trống Choai đứng ngất ngưởng trên cành chanh.

***4.  Những từ ngữ: phóc một cái, nhảy tót lên, phóc lên nói lên điều gì về Trống Choai?***

A. Trống Choai có thân hình to lớn.

B. Trống Choai khỏe mạnh, nhanh nhẹn.

C. Trống Choai lớn nhanh như thổi.

***5. Vì sao lũ gà Chiếp em út lại tỏ vẻ thán phục Trống Choai?***

A. Trống Choai có thân hình to lớn và khoác bộ lông đẹp sặc sỡ.

B. Trống Choai biết nhường nhịn lũ gà Chiếp em út.

C. Trống Choai khỏe mạnh, nhanh nhẹn và nhảy lên cao rất nhanh.

***6. Trong câu: “Bây giờ, đuôi chú đã có dáng cong cong chứ không đuồn đuột nữa.” có từ nào chỉ đặc điểm?***

Viết câu trả lời của em

- Từ chỉ đặc điểm trong câu trên là:............................................................................

***7. Đặt dấu phẩy vào vị trí thích hợp trong câu sau***

*Chú trống choai đỏm dáng oai vệ.*

**1.4. Đọc bài văn sau và trả lời câu hỏi phía dưới:**

**Cây nhút nhát**

Bỗng dưng gió ào ào nổi lên. Có tiếng động gì lạ lắm. Những chiếc lá khô xào xạc. Cây xấu hổ co rúm lại.

Nó bỗng thấy xôn xao. He hé mắt nhìn: không có gì lạ cả. Lúc bấy giờ nó mới mở bừng những con mắt lá và quả nhiên không có gì lạ thật.

Nhưng cây cỏ xung quanh vẫn xôn xao. Thì ra vừa mới có một con chim xanh biếc, toàn thân óng ánh, không biết từ đâu bay tới. Nó đậu một lát trên cây thanh mai rồi bay đi. Cây cỏ xuýt xoa: Chưa có con chim nào đẹp đến thế!

Càng nghe bạn bè trầm trồ, cây xấu hổ càng tiếc. Không biết bao giờ con chim xanh huyền diệu ấy quay trở lại.

Theo Trần Hoài Dương

***1) Cây cỏ xung quanh xôn xao vì:***

A) Cây xấu hổ co rúm người lại  
B) Gió ào ào nổi lên, lá khô xào xạt  
C) Có con chim tuyệt đẹp vừa bay đến rồi bay đi.

***2) Những câu văn tả cảnh cây cỏ xôn xao bàn tán là:***

A) Gió ào ào. Lá khô xào xạt.  
B) Cây cỏ xôn xao. Cây cỏ xuýt xoa, trầm trồ  
C) Có tiếng động gì lạ lắm. Cây xấu hổ bỗng thấy xôn xao.

***3) Cây xấu hổ cảm thấy nuối tiếc vì:***

A) Tiếng động lạ không còn  
B) Nó nghe bạn bè trầm trồ, bàn tán.  
C) Nó không được thấy con chim xanh huyền diệu

***4) Dòng gồm những từ chỉ các bộ phận của cây:***

A) Chồi, ngọn, lá, cành  
B) Hoa, quả, thân, rễ, củ  
C) Cả hai ý đều đúng

***5) Gạch dưới từ chỉ đặc điểm trong câu:***

*Con chim xanh biếc, toàn thân óng ánh.*

**2. Viết**

***2.1) Viết lại thật đẹp đoạn thơ sau:* Vườn cây của ba**

**Thân xù xì cứ đứng trơ trơ  
 Cành gai góc đâm ngang tua tủa  
 Bưởi, sầu riêng, dừa, điều nhiều nhiều nữa  
 Cho em bốn mùa vị ngọt hương thơm  
 Vườn của ba cây trồng thì dễ sợ  
 Mà trái nào cũng thật dễ thương.**



***2.2) Viết lại thật đẹp đoạn văn sau:* Bác sĩ ơi, hãy mỉm cười**

**Cậu bé ấy bị mù. Một hôm, cậu được đưa đến phòng khám của bố tôi. Cậu bị một vết thương nguy hiểm đến đôi chân và cả tính mạng.**

**Một tuần ba lần, bố tôi cắt bỏ những chỗ bị hoại tử, rồi bôi thuốc, băng bó mà không lấy tiền. Bố rất mong cứu được đôi chân của cậu bé.**



***2.3) Viết lại thật đẹp đoạn văn sau:* Món quà hạnh phúc**

**Trong khu vườn kia có những chú thỏ con với cặp mắt hồng lóng lánh như hai viên ngọc, đôi tai dài và cái đuôi cộc quây quầy bên Thỏ Mẹ.**

**Thỏ Mẹ làm lụng quần quật suốt ngày để nuôi đàn con. Bầy thỏ con ngoan ngoãn, chăm chỉ, biết vâng lời mẹ.**



**3. Nói và nghe**

***3.1) Kể tên các bài tập đọc em đã học từ tuần 19 đến tuần 26.***



***3.2) Viết lại khổ thơ trong các bài tập đọc mà em thích. Vì sao?***



***3.3) Viết đoạn văn (3-5 câu) nói về một nhân vật mà em thích trong các bài tập đọc.***



***3.4) Chép lại đoạn văn dưới đây cho đúng chính tả sau khi đặt dấu chấm hoặc dấu phẩy vào chỗ chấm.***

Cò là người bạn thân thiết của người nông dân ( ) lúc cày cấy ( ) khi làm cỏ ( ) người nông dân luôn có cò bên cạnh .cả trong lời mẹ ru cũng có cánh cò “bay lả bay la ” ( )



***3.5) Xếp tên các con vật vào hai nhóm thích hợp :***

*Voi, hổ, hươu, nai, báo, sư tử, ngựa vằn, chó sói, mèo rừng, khỉ, vượn, dê ,thỏ*

(1) Thú ăn cây cỏ, hoa quả ( thực vật ) , thường hiền lành :



(2) Thú ăn thịt ( động vật ), thường dữ tợn



***3.6) Gạch dưới bộ phận trả lời câu hỏi*Để làm gì? *trong mỗi câu sau: (1 điểm)***

**1.**Kiến chăm chỉ kiếm thức ăn để tích trữa cho mùa đông giá rét.

**2.**Để ủng hộ cho các bạn ở vùng cao, lớp em tổ chức quyên góp quần áo ấm.

***3.7) Lời đáp của các bạn (được in đậm) trong những tình huống sau chưa lịch sự. Em hãy chữa giúp các bạn:***

a) Thắng rủ Hùng sang nhà cùng chơi rô-bốt. Hùng nói:

- Ừ, cậu chịu khó chờ một chút, mình xin phép mẹ và sang ngay.

- Nhưng cậu không được làm hỏng rô – bốt của tớ nhé!



b) Trang nhờ bà đan cho một cái túi bằng len để đựng bút. Bà nói:

- Ừ, bà sẽ đan ngay cho cháu một cái túi thật xinh.

- Phải đẹp hơn cái túi của chị Hồng, bà nhé!



***3.8) Viết đoạn văn kể về việc tốt em đã làm.***

